



TỪ TẾ BÀO ĐẾN CƠ THỂ

BÀI 22. CƠ THỂ SINH VẬT

22.1. Cơ thể sinh vật có khả năng thực hiện các quá trình sống cơ bản nào?

- A. Cảm ứng và vận động.
- B. Sinh trưởng.
- C. Dinh dưỡng.
- D. Hô hấp.
- E. Bài tiết.
- G. Sinh sản.

22.2. Hoàn thành các quá trình sống cơ bản còn thiếu ở cột A và nối nội dung ở cột A với cột B cho phù hợp.

A	B
Cảm ứng và vận động	Quá trình tạo ra con non.
	Quá trình loại bỏ các chất thải.
	Quá trình cảm nhận và phản ứng với sự thay đổi của môi trường.
Dinh dưỡng	Quá trình cơ thể lớn lên về kích thước.
	Quá trình lấy thức ăn, nước uống.
	Quá trình lấy oxygen và thải carbon dioxide thông qua hoạt động hít vào, thở ra.

22.3. Cho các đối tượng sau: miếng thịt lợn, chiếc bút, con gà, chiếc lá, cây rau ngót, chiếc kéo, mật ong, chai nước, chiếc bàn (các cây và con vật đưa ra đều đang sống). Em hãy sắp xếp các đối tượng trên vào nhóm vật sống và vật không sống cho phù hợp và giải thích lí do vì sao em sắp xếp như vậy.

	Đối tượng	Lí do
Vật sống		
Vật không sống		

22.4. Đánh dấu ✓ vào trước các ý đúng.

- Hầu hết các sinh vật có kích thước khác nhau là do cơ thể chúng có số lượng tế bào giống nhau.
- Hầu hết các sinh vật có kích thước khác nhau là do cơ thể chúng có số lượng tế bào khác nhau.
- Tùy thuộc vào số lượng tế bào cấu tạo nên cơ thể, tất cả sinh vật trên Trái Đất được chia làm hai nhóm lớn là cơ thể đơn bào và cơ thể đa bào.
- Cơ thể đơn bào có tổ chức phức tạp, được cấu tạo từ nhiều tế bào.
- Cơ thể đơn bào có tổ chức đơn giản, cơ thể chỉ là một tế bào.
- Vi khuẩn, nấm men,... là cơ thể đơn bào.
- Cơ thể đa bào có cấu tạo gồm nhiều hơn một tế bào. Mỗi loại tế bào thường thực hiện một chức năng sống riêng biệt nhưng phối hợp với nhau thực hiện các quá trình sống của cơ thể.
- Trùng roi, cây bưởi, cây lim, con gà, con chó,... là cơ thể đa bào.

22.5. Hãy làm một bộ sưu tập tranh, ảnh về sinh vật đơn bào và đa bào.